

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 565/2022/HS-ST

Ngày 21-12-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Năm

Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 556/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 594/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với:

- Bị cáo: Lê Anh Q (tên gọi khác: Q Khi), sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 47/23, khu phố 4, phường HN, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lê Ngọc Đ (chết) và bà Hoàng Thị H; gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm và chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 88/2019/HS-ST (chưa được xoá án tích).

- Ngày 07/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 12/2021/HS-ST (chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 26/12/2006, bị Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hoà áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng.

- Ngày 20/10/2017, bị Công an thành phố Biên Hoà xử phạt hành chính theo quyết định số 109/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/8/2022 đến ngày 18/8/2022 chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 857, ngày 19/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại:* Ông Công Tiến N, sinh năm 1988 và bà Hồ Ngọc Lê V, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 20, Khu phố 5A, phường TD, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Lê Anh Q là đối tượng không nghề nghiệp, có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 11/8/2022, Q đi bộ một mình tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước nhà của vợ chồng ông Công Tiến N, sinh năm 1988 và bà Hồ Ngọc Lê V, sinh năm 1989 địa chỉ tổ 20, khu phố 5A, phường TD, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Q phát hiện trong sân nhà ông N có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 60V8-4731 không có người trông coi, cửa cổng khóa, Q dùng hai tay cầm và giật mạnh thành cửa kéo ra ngoài làm bung thanh chốt ngang. Sau khi mở được cổng, Q đi bộ đến dắt chiếc xe trên đưa ra ngoài đường rồi dùng chìa khóa xe mô tô kí hiệu SYM 640 Q mang theo mở ổ khóa điện, nổ máy điều khiển xe mô tô biển số 60V8-4731 đi đến khu vực gần nghĩa trang Lộc Lâm, thuộc khu phố 8, phường HN, thành phố B gặp và bán cho một người đàn ông khoảng 35 tuổi (Không rõ nhân thân, lai lịch) được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Số tiền này, Q tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/8/2022, Q và Nguyễn Minh S, sinh năm 1982, thường trú khu phố 2, phường HN, thành phố B là bạn của Q đang điều khiển xe máy chở nhau đi chơi trên đường thuộc tổ 12, khu phố 5A, phường TD, thành phố B thì tổ tuần tra Công an phường TD, thành phố B yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Lúc này do lo sợ nên Q đã tự nguyện khai báo với tổ tuần tra Công an phường TD về hành vi Q trộm cắp xe mô tô biển số 60V8-4731. Công an phường TD lập hồ sơ ban đầu, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, Lê Anh Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Vật chứng gồm:

- 01 (một) chìa khóa xe mô tô kí hiệu SYM 640, là công cụ Q đã sử dụng để mở ổ khóa điện trộm cắp xe mô tô biển số 60V8-4731.

- Xe mô tô biển số 60V8-4731, nhãn hiệu Honda, số khung Y503952, số máy 0086892 là tài sản của anh Công Tiến N và chị Hồ Ngọc Lê V bị Q chiếm đoạt. Hiện Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 522/KL-HĐĐGTS ngày 15/8/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: xe mô tô biển số 60V8-4731 có giá trị 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Về dân sự: Ông Công Tiến N và bà Hồ Ngọc Lê V yêu cầu Lê Anh Q bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 559/CT-VKSBH ngày 24/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Lê Anh Q về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 173 và điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lê Anh Q từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

+ Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

3. Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

- *Người bị hại trình bày trong hồ sơ vụ án:* Ông Công Tiến N và bà Hồ Ngọc Lê V yêu cầu Lê Anh Q bồi thường theo quy định của pháp luật. Về phần trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị hại đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 11/8/2022, tại nhà ông Công Tiến N thuộc tổ 20, khu phố 5A, phường TD, thành phố Biên Hòa, Lê Anh Q đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 60V8-4731 của vợ chồng ông Công Tiến N và bà Hồ Ngọc Lê V có giá trị 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) thì bị bắt giữ xử lý theo quy định.

- *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo không có nghề nghiệp, mặc dù đang trong độ tuổi lao động nhưng lại lười lao động, không chịu dùng chính sức lao động của mình để tạo thu nhập nuôi sống bản thân mà lại thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã từng nhiều lần bị xử lý hành chính cũng như bị xử lý hình sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm sâu sắc cho bản thân, cố gắng để hoàn thiện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Lê Anh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 559/CT-VKSBH ngày 24/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Anh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp được quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Anh Q để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Ông Công Tiến N và bà Hồ Ngọc Lê V yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật. Chiếc xe Q trộm cắp hiện vẫn chưa thu hồi được. Theo Kết luận định giá, xe mô tô biển số 60V8-4731 có giá trị 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Do đó, buộc bị cáo Q phải bồi thường cho ông Công Tiến N và bà Hồ Ngọc Lê V số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

[4] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe mô tô kí hiệu SYM 640, là công cụ Q đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với xe mô tô biển số 60V8-4731, nhãn hiệu Honda, số khung Y503952, số máy 0086892 là tài sản của anh Công Tiến N và chị Hồ Ngọc Lê V bị Q chiếm đoạt, Q đã bán cho người không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được nên điều tra, xác minh xử lý sau.

[5] Về án phí:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh Q phải nộp 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Anh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ Khoản 1, Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h, Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Anh Q **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 8 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe mô tô kí hiệu SYM 640, là công cụ Q đã sử dụng vào việc phạm tội.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Lê Anh Q phải bồi thường cho ông Công Tiến N và bà Hồ Ngọc Lê V số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh Q phải nộp 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự ATXH;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Duyên

